

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:16/2019/HS-ST
Ngày 17- 10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Quang

+ Ông Lê Văn Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ánh Phương là thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Ông Lê Đức Bát - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019; tại Nhà thiếu Nhi huyện H, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST- HS ngày 19/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:17/2019/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

+ **Trần Chí Th(tên gọi khác: M);** sinh ngày 24 tháng 3 năm 2001 tại tỉnh Quảng Trị. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần S(Trần Văn S), sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện H từ ngày 20/6/2019 cho đến nay, có mặt.

+ **Lê Nhật L;** sinh ngày 13 tháng 9 năm 2000 tại tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngh, sinh năm 1964 và bà Trương Thị L, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện H từ ngày 20/6/2019 cho đến nay, có mặt.

+ **Nguyễn Đức H(tên gọi khác: B);** sinh ngày 10 tháng 4 năm 2001 tại

tỉnh Quảng Trị. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V(chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện H từ ngày 20/6/2019 cho đến nay, có mặt.

+ **Người bào chữa cho bị cáo Lê Nhật L:** Ông Hà Trung Thành - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

+ **Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Đức H, sinh ngày 13/9/2001; địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh Võ Quang Th, sinh ngày 08/01/2001; địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Anh Nguyễn R, sinh ngày 08/7/2001; địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 02/8/1998; địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Anh Nguyễn Tấn Th, sinh ngày 08/12/1993; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh Võ Văn Gi, sinh ngày 14/10/2001; địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/6/2019, sau khi sử dụng tài khoản Facebook tên “Chí Thành” nhắn tin cho tài khoản Facebook tên “Góc khuất” của một người thanh niên tên Long ở thành phố Đ (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 82 viên ma túy tổng hợp là hồng phiến, giá thỏa thuận 6.000.000 đồng thì Trần Chí Th cùng với Lê Nhật L, Nguyễn Đức H, Võ Văn Gi ra quán bar Nonstop ở thành phố Đ chơi, trong lúc ngồi chơi có Nguyễn Văn Tr, Nguyễn R và Võ Quang Th đến cùng tham gia. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì cả nhóm ra bãi để xe trước quán bar để lấy xe thì Th nói: “Bọn bây vào khách sạn Lộc Th trước đi, còn tau với L đi lấy đồ (“đồ” có nghĩa là ma túy) rồi vào sau”, cả nhóm đồng ý. Lúc này, Th nói Linh đổi xe mô tô cho Tr rồi Th điều khiển xe mô tô của Tr BKS 74F1-22849 chở L đi rút tiền tại trụ ATM trên đường Hùng Vương. Trước khi vào trụ rút tiền Th có nói với L ‘Mi mở máy điện thoại của mi ra tìm số điện thoại có số đuôi 220 gọi điện cho người đó nói 5 phút nữa em lên đến’, nghe Th nói như vậy L liền mở máy điện thoại vào mục nhật ký cuộc gọi tìm và gọi vào số điện thoại có số đuôi 220 gặp người thanh niên tên L và nói ‘05 phút nữa em lên đến’, nói xong, L liền

xóa số điện thoại của L rồi tắt máy. Th vào trụ ATM của ngân hàng Agribank rút tiền nhưng máy bị lỗi không rút được nên đưa thẻ cho L vào rút tiền tại trụ ATM của ngân hàng Viettinbank, sau đó đưa ra cho Th 6.000.000 đồng. Th cất tiền rồi chở L rẽ vào đường hẻm, khi đến gần cổng vào bể bơi tổng hợp khoảng 50 mét ở phường 5, thành phố Đ có một ngã ba, Th nhìn thấy 01 người thanh niên khoảng 25 đến 30 tuổi ở trần, mặc quần đùi đang đứng bên đường, Th biết đó là L nên cho xe chạy đến dừng phía trước. Lúc này, L đi vệ sinh còn Th lấy 6.000.000 đồng đưa cho L, sau khi L quay lại thì L lấy từ gốc cây bên đường một gói thuốc lá Jét đưa cho L cầm, rồi lên xe Th chở ra Quốc lộ 1A, ghé quán tạp hóa bên đường đổ xăng, Lê Nhật L liền đưa gói thuốc lá Jét bên trong có ma túy cho Th ngồi sau giữ, L điều khiển xe mô tô chở Th vào khách sạn Lộc Th ở khóm 6, thị trấn H, huyện H thì gặp Tr và Th cũng vừa đến, đồng thời thấy H đi từ trên cầu thang của khách sạn xuống nên H đưa Th, L, Tr và Th lên phòng 301. Khi vào thì cả nhóm nhìn thấy R và Gi đang ở trong phòng, Th lên giường ở sát tường bên phải theo hướng từ cửa phòng đi vào nằm và để bao thuốc lá Jet có chứa ma túy ở dưới gối, Gi đi lấy vỏ chai nhựa (*loại vỏ chai nước lọc 500ml*) cùng với L làm dụng cụ sử dụng ma túy. Lúc này, H đang đứng trong phòng thì nhận được tin nhắn facebook có tên Nguyễn Tấn Th với nội dung ‘ở mô, lấy 02 viên’, H đọc xong tin nhắn thì biết tin nhắn đó là của Nguyễn Tấn Th ở gần nhà hỏi mua ma túy, Nguyễn Tấn Th cũng là bạn bè với Trần Chí Th nên H đưa tin nhắn cho Th xem, Th biết Nguyễn Tấn Th hỏi mua ma túy nên nhắn tin lại cho Nguyễn Tấn Th với nội dung ‘đang ở khách sạn Lộc Th, lên lấy’. Nhắn tin xong Th trả máy điện thoại lại cho H rồi bảo Huy đưa 02 viên ma túy xuống cho Nguyễn Tấn Th, nói xong Th lấy trong bao thuốc lá Jet ra 01 túi nilon màu xanh rồi tiếp tục lấy 02 viên ma túy tổng hợp đưa cho H, do cửa khách sạn được làm bằng kính trong suốt, H nhìn ra phía cửa thấy Nguyễn Đức H cũng là bạn của H và Th. Lúc này, H đưa 120.000 VNĐ cùng với 01 sợi dây chuyền bạc qua kẽ hở giữa cửa kính với nền nhà cho H, H đưa 02 viên ma túy cho H. H cầm tiền và sợi dây chuyền lên phòng 301 đưa cho Th và nói với Th ‘H đến lấy’. Lúc này Gi và L cũng vừa làm xong dụng cụ sử dụng ma túy nên Th lấy 01 viên ma túy trong túi nilon ra đưa cho Gi, sau đó Gi cùng với những người trong phòng sử dụng hết 01 viên, Th tiếp tục lấy viên ma túy thứ 2 trong túi nilon ra đưa cho Gi để mọi người tiếp tục sử dụng, khi sử dụng hết viên ma túy này thì cả nhóm lên giường nằm thì lực lượng Công an huyện H vào kiểm tra, phát hiện Trần Chí Th cùng các đối tượng nêu trên trong tình trạng đã sử dụng ma túy. Công an huyện thu giữ của Th 01 gói nilon màu xanh (*loại túi nilon bóp miệng*), kiểm tra trong túi nilon có 46 viên ma túy tổng hợp, loại Hồng Phiến màu hồng và 07 đoạn ống nhựa (*loại ống hút nước giải khát*) được giấu kín 02 đầu, bên trong 07 đoạn ống nhựa có 32 viên ma túy tổng hợp, loại hồng phiến (trong đó có 31 viên màu hồng, 01 viên màu xanh).

Tại bản kết luận giám định số 538 ngày 24/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 78 viên nén màu hồng được niêm phong gửi

đến giám định có khối lượng 7,4732g là ma túy loại Methamphetamine, nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản kết luận giám định số 540 ngày 25/6/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Dấu vết đường vân trên mẫu gửi giám định bị mờ nhòe, đặc điểm ít, không đủ yếu tố giám định.

Bản cáo trạng số 14/2019/CT- VKSHL ngày 19/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Đức H theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Chí Th và Lê Nhật L theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra Trần Chí Th khai mua ma túy của người thanh niên tên L nhưng chỉ nhớ số điện thoại có số đuôi là 220 Công an huyện H đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả.

Các đối tượng Võ Quang Th; Nguyễn R; Võ Văn Gi; Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Đức H thừa nhận nhiều lần sử dụng ma túy loại hồng phiến; kết quả xét nghiệm nước tiểu dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển hồ sơ và các tài liệu liên quan sang Công an huyện H để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 2, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Đối với Phạm Thị Th là chủ khách sạn Lộc Th, trong quá trình quản lý khách sạn, vào đêm 19/6/2019 rạng sáng ngày 20/6/2019 đã để cho các đối tượng vào sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm tại điểm a khoản 4 điều 21 nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã đề nghị xử phạt hành chính.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Đức H theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Chí Th và Lê Nhật L theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử : Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Chí Th(tên gọi khác: M) từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù, thời hạn tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nhật L từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù, thời hạn tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H (tên gọi khác: B) từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy:

Số ma túy và toàn bộ bao gói sau giám định. Hai bật lửa ga; 02 (hai) vỏ chai nhựa (vỏ chai nước suối), loại 500ml, trên vỏ chai nhựa có một lỗ thủng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu zet, màu trắng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng (dây chuyền đã qua sử dụng); số tiền 130.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng đã bị rạn nứt, vỏ máy điện thoại màu vàng đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màn hình cảm ứng, vỏ máy điện thoại bằng nhựa màu đen (máy điện thoại đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus, màn hình cảm ứng, vỏ máy điện thoại màu đen, bên trong máy điện thoại không có gắn thẻ sim (máy điện thoại đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo Trần Chí Th: Số tiền 450.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ máy bằng nhựa màu xanh (máy điện thoại đã qua sử dụng).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Nhật L: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nhật L dưới mức thấp nhất mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập được trong quá trình điều tra vụ án được thể hiện như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/6/2019, Trần Chí Th điều khiển xe mô tô BKS 74F1-228.49 chở Lê Nhật L đi từ quán bar Nonstop ở thành phố Đ đến gặp một người thanh niên tên L tại ngã ba cách bể bơi tổng hợp khoảng 50m ở phường 5, thành phố Đ mua 82 viên ma túy loại hồng phiến với giá 6.000.000 đồng, rồi đem vào khách sạn Lộc Th ở tại khóm 6, thị trấn H với mục đích sử dụng và ai có nhu cầu mua thì bán. Tại phòng 301 của khách sạn Th đã Lấy 02 viên ma túy loại hồng phiến tương đương 0,1916g đưa cho Nguyễn Đức H đem về dưới khách sạn bán cho Nguyễn Đức H lấy 120.000 đồng và 01 sợi dây chuyền bạc. Sau đó Th tiếp tục lấy 02 viên ma túy loại hồng phiến để cho cả nhóm cùng sử dụng, khi sử dụng xong cả nhóm nằm thì bị lực lượng Công an huyện H vào kiểm tra bắt quả tang và thu giữ trên người Th 46 viên ma túy và 07 đoạn ống nhựa bên trong có chứa 32 viên ma túy; 78 viên đem đi giám định có tổng khối lượng là 7,4732g là ma túy(77 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh) là loại Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vì vậy, hành vi của Trần Chí Th, Lê Nhật L và Nguyễn Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Đức H theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Chí Th và Lê Nhật L theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố.

[3]. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xét xử các bị cáo hình phạt tù và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét tính chất, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội đồng phạm gián đơn, Trần Chí Th là người chủ mưu, cầm đầu và người trực tiếp giao dịch bỏ tiền ra mua ma túy đưa về sử dụng và bán lại cho người khác khi họ có nhu cầu để kiếm lời; bị cáo Lê Nhật L là người giúp sức tích cực cho Th trong việc mua ma túy; bị cáo Nguyễn Đức H là người giúp sức cho Th chuyển 02 viên ma túy đem bán cho Nguyễn Đức H.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và cũng như tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Chí Th đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm(có xác nhận của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H), có ông nội được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước, bố

được Ban chấp hành Đảng bộ huyện H tặng giấy khen trong hội thi “ Bí thư chi bộ và cán bộ kiểm tra, giám sát giỏi năm 2008”, Ban chấp hành Đảng bộ xã H tặng giấy khen vì đã có nhiều thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2010 nên bị cáo Th được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Nhật L là người khuyết tật đặc biệt nặng và được chính quyền địa phương xác nhận xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố của bị cáo L tham gia nghĩa vụ quân sự từ năm 1986 đến năm 1988 được đơn vị tặng thưởng ba bằng khen và một giấy khen, được Ủy ban nhân dân xã Hải Tr tặng giấy khen có nhiều thành tích trong nhiệm vụ quốc phòng, an ninh địa phương năm 2006 nên bị cáo L được áp dụng thêm điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xử các bị cáo dưới khung hình phạt.

[8]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cầm tàng trữ và tiền bạc hoặc tài sản do phạm tội mà có cần xử lý như sau:

+ *Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:*

- 01 túi nylon niêm phong được dán kín ký hiệu mã số PS3A071348 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, bên trong túi niêm phong có chứa: 01 một túi nylon trong suốt chứa 0,4591g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine; 01 túi nylon trong suốt chứa 72 viên nén màu hồng(có khối lượng 6,8905g) là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 phong bì, miệng phong bì được dán kính, bên trong phong bì có: 01 túi nylon màu xanh, trên miệng túi có viên sọc ngang màu đỏ; 07 đoạn ống nhựa có đặc điểm cụ thể như sau: 01 ống nhựa màu trắng sọc đỏ, dài 5cm; 01 ống nhựa màu trắng sọc đỏ, dài 4cm; 01 ống nhựa màu trắng, dài 3,6cm; 01 ống nhựa màu trắng sọc đỏ, dài 3cm; 01 ống nhựa màu trắng sọc vàng, dài 2cm; 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh, dài 2,5cm; 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh, dài 5,5cm.

- 01 (một) bật lửa ga, vỏ bật lửa bằng nhựa màu vàng, trên thân bật lửa có in dòng chữ Viva, Giang Đạt Thành.

- 01 (một) bật lửa ga, vỏ bật lửa bằng nhựa màu hồng; 02 (hai) vỏ chai nhựa (vỏ chai nước suối), loại 500ml, trên vỏ chai nhựa có một lỗ thủng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu zet, màu trắng.

+ *Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước các vật chứng sau:*

- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng (dây chuyền đã qua sử dụng); số tiền 130.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng đã bị rạn nứt, vỏ máy điện thoại màu vàng đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màn hình cảm ứng, vỏ máy điện thoại bằng

nhựa màu đen (máy điện thoại đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus, màn hình cảm ứng, vỏ máy điện thoại màu đen, bên trong máy điện thoại không có gắn thẻ sim (máy điện thoại đã qua sử dụng).

+ *Cần trả lại cho bị cáo Trần Chí Th các vật chứng không liên quan đến vụ án*: Số tiền là 450.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ máy bằng nhựa màu xanh (máy điện thoại đã qua sử dụng) thu của Trần Chí Th nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Chí Th (tên gọi khác: M), Lê Nhật L và Nguyễn Đức H (tên gọi khác: B) phạm tội ***“Mua bán trái phép chất ma túy”***.

Áp dụng: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Trần Chí Th: 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (20/6/2019).

Áp dụng: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Lê Nhật L 03(Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam(20/6/2019).

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Nguyễn Đức H: 10(Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam(20/6/2019).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45(bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng (dây chuyền đã qua sử dụng); số tiền là 130.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng đã bị rạn nứt, vỏ máy điện thoại màu vàng đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màn hình cảm ứng, vỏ máy điện thoại bằng nhựa màu đen (máy điện thoại đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone 7plus, màn hình cảm ứng, vỏ máy điện thoại màu đen, bên trong máy điện thoại không có gắn thẻ sim (máy điện thoại đã qua sử dụng).

+ Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 túi nylon niêm phong được dán kín ký hiệu mã số PS3A071348 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, bên trong túi niêm phong có chứa: 01 một túi nylon trong suốt chứa 0,4591g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine; 01 túi nylon trong suốt chứa 72 viên nén màu hồng(có khối lượng 6,8905g) là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 phong bì, miệng phong bì được dán kính, bên trong phong bì có: 01 túi nylon màu xanh, trên miệng túi có viền sọc ngang màu đỏ; 07 đoạn ống nhựa có đặc điểm cụ thể như sau: 01 ống nhựa màu trắng sọc đỏ, dài 5cm; 01 ống nhựa màu trắng sọc đỏ, dài 4cm; 01 ống nhựa màu trắng, dài 3,6cm; 01 ống nhựa màu trắng sọc đỏ, dài 3cm; 01 ống nhựa màu trắng sọc vàng, dài 2cm; 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh, dài 2,5cm; 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh, dài 5,5cm.

- 01 (một) bật lửa ga, vỏ bật lửa bằng nhựa màu vàng, trên thân bật lửa có in dòng chữ Viva, Giang Đát Thành.

- 01 (một) bật lửa ga, vỏ bật lửa bằng nhựa màu hồng; 02 (hai) vỏ chai nhựa (vỏ chai nước suối), loại 500ml, trên vỏ chai nhựa có một lỗ thủng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu zet, màu trắng.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Chí Th: Số tiền 450.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ máy bằng nhựa màu xanh (máy điện thoại đã qua sử dụng) thu của Trần Chí Th nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Các vật chứng hiện có ở kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện H(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H). Riêng đối với số tiền 580.000 đồng đang tạm giữ tại số tài khoản 3949.0.9017075.00000 Kho bạc Nhà nước H; 01(một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng hiện đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước H (Theo biên bản giao nhận ngày 25/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Kho bạc Nhà nước Hải L).

Bị cáo Trần Chí Th, Lê Nhật L và Nguyễn Đức H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- THA dân sự huyện H;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoan

